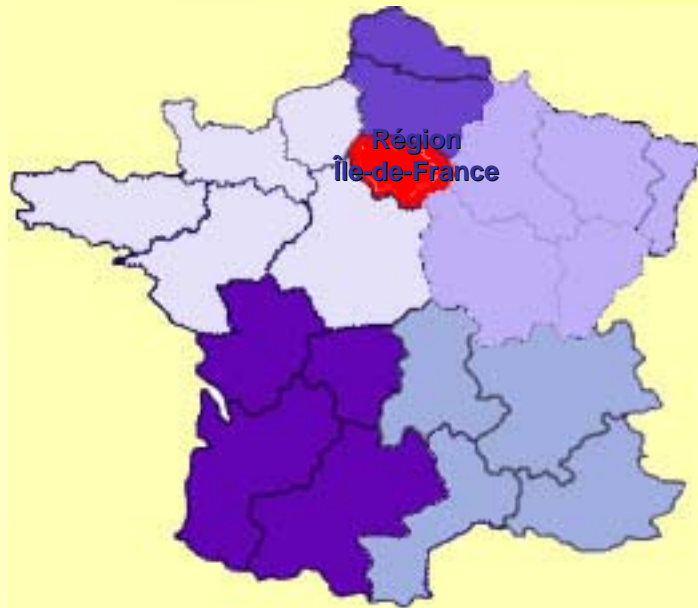


Các hợp đồng triển khai quy hoạch giữa Nhà nước và Vùng



Các hợp đồng triển khai quy hoạch

- Nhờ cơ chế phân cấp quản lý, các vùng đã cho thấy họ là cấp quản lý phù hợp với cách thức quy hoạch hiện đại
- 4 hợp đồng triển khai quy hoạch được ký kết liên tiếp (1984/88 - 1989/93 - 1994/99 - 2000/06)
- Công cụ hỗ trợ cơ bản cho các chính sách quy hoạch lãnh thổ

Các hợp đồng triển khai quy hoạch

- Với mỗi lần ký kết, các hợp đồng này lại có tổng vốn đầu tư cao hơn
- Những cuộc thương lượng xoay quanh các hợp đồng : thời điểm then chốt trong chính sách của vùng (thời hạn chuẩn bị – thương lượng: 2 năm)
- DATAR đóng một vai trò chiến lược trong những cuộc thương lượng về hợp đồng triển khai quy hoạch

Các hợp đồng triển khai quy hoạch

- **1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ**
- **Các hợp đồng triển khai QH hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006**
- **Những điểm chính trong hợp đồng 2000 - 2006**

**1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng
triển khai quy hoạch phục vụ cho
công tác quy hoạch lãnh thổ**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

1 – xây dựng các hợp đồng triển khai QH

- Những quy hoạch phát triển kinh tế và các công trình hạ tầng lớn cấp quốc gia đã được đưa ra từ năm 1947
- Trong những năm 80, những nội dung quy hoạch này bị phê phán là cứng nhắc và mang tính chất quy định từ trung ương
- 2001 : các “Sơ đồ quy hoạch các dịch vụ công ích” ra đời xác định những định hướng chính của Nhà nước trong vòng 20 năm

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

1 – xây dựng các hợp đồng triển khai QH

- Phân cấp quản lý năm 1982 : chuyển giao quyền hành pháp cấp vùng cho các chủ tịch hội đồng vùng
- Luật ban hành ngày 29/07/1982 “nhằm cải cách quy hoạch” : quy hoạch lãnh thổ do Nhà nước và Vùng cùng đảm nhận
- Hợp đồng triển khai QH : công cụ khớp nối giữa sơ đồ quy hoạch cấp quốc gia và các sơ đồ quy hoạch cấp vùng (M. Rocard)

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

1 – xây dựng các hợp đồng triển khai QH

- **Những mối quan hệ mới giữa Nhà nước và Vùng: các quan hệ trên cơ sở thương lượng và thảo luận thay thế cho những quan hệ truyền thống theo kiểu chỉ đạo và phụ thuộc**
- **Theo tinh thần của các hợp đồng triển khai QH, việc cam kết theo hợp đồng được mở rộng ra với nhiều cấp độ chính quyền địa phương khác**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

2 - đợt ký kết hợp đồng thứ nhất (1984 - 1988) : hiện đại hoá và phát triển hạ tầng

- đi kèm với những nỗ lực hiện đại hoá của nền kinh tế (than, luyện kim, dệt)
- phân bổ theo các vùng và được tính bằng € trên đầu người (từ 1 đến 3) tùy theo các nhu cầu khác nhau đảm bảo sự tương trợ trong toàn quốc và mong muốn cam kết theo hợp đồng của các vùng (giao thông : 38 % - các chính sách kinh tế : 17 %)

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

3 - đợt ký kết hợp đồng thứ hai (1989 - 1993) : châu Âu và quy hoạch lãnh thổ chung

- **Các khoản đã cam kết : + 46 %**
- **2 kiểu vùng được ưu đãi (những vùng chuyển đổi lại sang sản xuất công nghiệp nặng và những vùng ưu tiên phát triển nông thôn)**
- **Nhiều lựa chọn hơn trong việc xác định các hoạt động nhằm tránh hiện tượng “tản mát”**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

3 - đợt ký kết hợp đồng thứ hai (1989 - 1993) : châu Âu và quy hoạch lãnh thổ chung

- **Phát triển một phương thức quy hoạch tiến tới một phương thức quy hoạch lãnh thổ (CIAT)**
- **Quy mô châu Âu được tính đến trong việc lựa chọn các hoạt động (các nguồn quỹ theo cơ cấu của châu Âu song cũng có những quỹ hợp tác liên vùng)**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

3 - đợt ký kết hợp đồng thứ hai (1989 - 1993) : châu Âu và quy hoạch lãnh thổ chung

- **Cơ sở hạ tầng giao thông (vị trí số 1) nhưng với khả năng lựa chọn rộng hơn**
- **Đào tạo đại học và nghiên cứu được chú trọng (kế hoạch “Đào tạo đại học 2000”)**
- **Hỗ trợ phát triển kinh tế và tạo việc làm**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

4 - đợt ký kết hợp đồng thứ ba (1994 - 1999) : phân quyền xuống địa phương và phân bổ hợp lý

- **Phong trào phân quyền xuống địa phương càng củng cố vai trò của các trưởng vùng có chức năng xây dựng “chiến lược của Nhà nước trong địa bàn vùng”**
- **Ngân sách thương lượng của chính phủ gồm một “phần cứng” của các dự án (75 % nguồn vốn) và một phần mềm (25 %)**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

4 - đợt ký kết hợp đồng thứ ba (1994 - 1999) : phân quyền xuống địa phương và phân bổ hợp lý

- **Vốn cho hợp đồng 94/99 : + 45 % so với hợp đồng trước (Nhà nước: 11,79 tỷ € - Vùng: 10,84 tỷ € - các cấp địa phương khác và nguồn vốn từ cộng đồng châu Âu: 10,91 tỷ €)**
- **Phần hỗ trợ của Nhà nước được xác định tùy theo tình hình kinh tế – xã hội của các vùng (tỷ lệ thất nghiệp, tình hình việc làm, nguồn thu từ thuế)**

1984 - 1999 : 3 lần ký kết hợp đồng triển khai QH phục vụ cho công tác quy hoạch lãnh thổ

<u>Hợp đồng</u>	<u>Nhà nước</u>		<u>Vùng</u>		<u>Tổng công</u>	
	tỷ €	%	tỷ €	%	tỷ €	%
1984-1988	6 383 06	- 59,9	4 268,57	- 40,1	10 651,63	- 100,0
1989-1993	8 626,89	- 55,4	6 938,13	- 44,6	15 565,02	- 100,0
1994-1999	11 790,62	- 52,1	10 843,47	- 47,9	22 634,09	- 100,0
2000-2006	16 650,17	- 49,6	16 946,01	- 50,4	33 596,18	- 100,0

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay : giai đoạn 2000 - 2006

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

- Những định hướng tạo thuận lợi cho “một hình thức phát triển khác” (việc làm, tương trợ, phát triển bền vững)
- Hỗ trợ các địa phương một cách thiết thực
- Ngày càng coi trọng công việc giám sát và đánh giá

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

1 – một khuôn khổ pháp lý mới

- Một luật quy hoạch lãnh thổ mới ra đời: “luật Voynet” ban hành ngày 25/06/1999 (luật định hướng về quy hoạch và phát triển bền vững lãnh thổ)
- SRADT, tài liệu dự kiến tương lai của vùng, có tính sơ bộ chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng với Nhà nước
- 9 sơ đồ quy hoạch các dịch vụ công ích

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

2 – những nguyên tắc mới (6 điểm thay đổi)

- Vai trò ưu tiên của Vùng so với các cấp địa phương khác (chia sẻ thẩm quyền quy hoạch lãnh thổ với Nhà nước)
- Ký kết hợp đồng theo các mục tiêu: một nỗ lực định hướng có tính chiến lược (không còn hình thức quy hoạch kiểu “dọn cỏ sắn”)
- Chuyển từ quan điểm ra chỉ thị sang quan điểm xây dựng dự án, khuyến khích quan hệ đối tác và những dự án đưa lên từ địa phương (khía cạnh thực địa)

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

2 – những nguyên tắc mới (6 điểm thay đổi)

- **Thống nhất cao hơn với các tác nhân địa phương**
- **Điều chỉnh các Sơ đồ quy hoạch các dịch vụ công ích**
- **Tầm vóc châu Âu của các hợp đồng triển khai QH phải được nhấn mạnh hơn (ngang hàng với các chương trình cấp vùng của châu Âu cho giai đoạn 7 năm từ 2000 đến 2006)**

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

3 – ba yếu tố ưu tiên mới

- Phát triển việc làm
- Thu hẹp bất bình đẳng xã hội (đổi mới đô thị, nhà ở cho các đối tượng chính sách, các dịch vụ công cộng) và phát triển bền vững (dung hoà giữa phát triển kinh tế, xã hội và môi trường)
- Đầu tư vào hạ tầng xã hội (đào tạo, tư vấn, nghiên cứu – phát triển, đào tạo đại học, nghiên cứu khoa học, hạ tầng viễn thông)

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

3 – những chính sách dành cho các không gian sống

- khía cạnh vùng (hạ tầng cơ bản : giao thông, đào tạo đại học, nghiên cứu văn hoá, hỗ trợ nhiều ngành nghề khác nhau...)
- khía cạnh lãnh thổ (chính sách đô thị, mạng lưới đô thị, các khu dân cư, đất nước, PNR...)
- khía cạnh liên vùng (nhằm vượt qua khuôn khổ không phù hợp của một số vùng)
- sửa đổi hợp đồng QH sau thiên tai

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

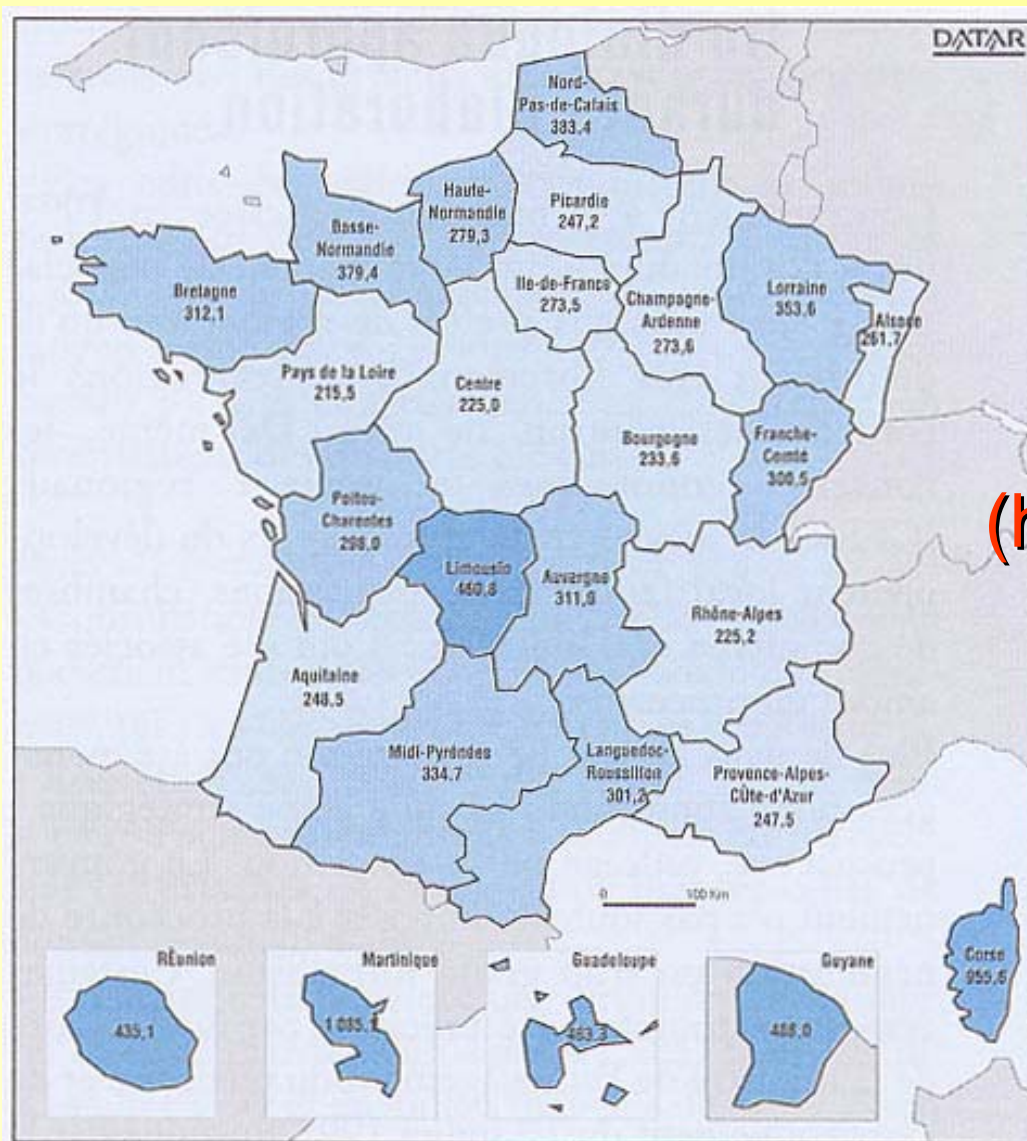
4 – những nỗ lực quan trọng về tài chính

- tăng 56 % so với hợp đồng 1994 - 1999 : Nhà nước (17,51 tỷ €) - Vùng (17,75 tỷ €) – các cấp địa phương khác (5,75 tỷ €) – vốn cơ cấu của EU, các khoản bổ sung (10,21 tỷ €)
- Nguồn vốn của châu Âu : các mục tiêu 1 (- 75 % mức trung bình của EU) và 2 (những vùng có khó khăn)
- Những nguồn quỹ đặc biệt : tràn dầu / thời tiết xấu, lãnh thổ hải ngoại, những chương trình hạ tầng lớn

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

4 – những nỗ lực quan trọng về tài chính

- **Vốn đầu tư giữa Nhà nước và Vùng ngày càng ngang nhau (xem bảng tr.13)**
- **Những hiệu quả quan trọng của sự phân bổ hợp lý (Nhà nước đầu tư 63 % cho hợp đồng Limousin nhưng chỉ có 40 % cho hợp đồng Ile-de-France)**
- **Các vùng có thẩm quyền rộng hơn : DOM, Corse, Limousin và những vùng chuyển đổi sản xuất công nghiệp (Lorraine, Nord-Pas-de-Calais)**



Sự phân bổ
các nguồn vốn
ngân sách Nhà nước
theo đầu người
(hợp đồng 2002 – 2006)

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

5 – các phương pháp mới

- **Nhiệm kỳ tỉnh trưởng dài hơn (trái ngược với “phần cứng” ở năm 1993)**
- **Thoả thuận với các CESR, với cộng đồng và các tác nhân phát triển tại địa phương**
- **2 năm chuẩn bị : dự kiến, hoạch định rồi thương lượng**
- **DATAR : vai trò trung gian tổng hợp những đề xuất của các tỉnh trưởng rồi chuyển cho các Bộ**

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

5 – các phương pháp mới

- **Giai đoạn 1 (tháng 7 – 12 / 1998) : xây dựng chiến lược của Nhà nước tại vùng và tương lai của các hội đồng vùng**
- **Giai đoạn 2 (tháng 1 – 8 / 1999) : tham khảo ý kiến và trao đổi (xác định những chương trình lớn)**
- **Giai đoạn 3 (tháng 9 – 12 / 1999) : thương lượng tại vùng (tỉnh trưởng / chủ tịch hội đồng vùng)**
- **Giai đoạn 4 (tháng 1 – 7 / 2000) : ký kết các hợp đồng triển khai quy hoạch**

Các hợp đồng triển khai quy hoạch hiện nay: giai đoạn 2000 - 2006

5 – các phương pháp mới

- Những công cụ giám sát và đánh giá mới :
- Những tác nhân khác nhau tham gia hợp đồng triển khai QH đều có những cơ quan và hệ thống giám sát đáp ứng được những nhu cầu đặc thù của họ
- Ở cấp quốc gia, DATAR đảm bảo giám sát tài chính của các hợp đồng qua tổng kết số liệu
- Đánh giá một cách có hệ thống nhằm kiểm chứng tính thiết thực, hiệu quả và ảnh hưởng của các chính sách

Những điểm chính trong hợp đồng triển khai quy hoạch giai đoạn 2000 - 2006

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

1 – phương diện vùng

➤ Cùng chung quan điểm phát triển bền vững

- Tìm kiếm một sự cân bằng lý tưởng giữa các loại hình giao thông (tạo thuận lợi cho những loại hình có lợi cho môi trường)
- Về khía cạnh quy hoạch đường bộ (từ 32% đến 24% giữa 2 hợp đồng), mọi cố gắng đều nhằm quy hoạch những tuyến đường lớn liên kết các khu trong địa bàn
- Đường sắt được ưu tiên (khởi động lại chương trình tàu cao tốc TGV, ngân sách cho mạng lưới đường sắt cũ tăng 10 lần, phát triển vận tải hàng hoá bằng đường sắt...)

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

1 – phương diện vùng

- **Cùng chung quan điểm phát triển bền vững**
 - Phát triển các công trình hạ tầng cảng sông và đường thủy
 - Tăng cường những nỗ lực liên quan đến giao thông công cộng nội đô và ven đô
 - Trong vùng Ile-de-France ưu tiên cho giao thông công cộng, thách thức cơ bản trong cuộc sống hàng ngày của người dân trong vùng

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

1 – phương diện vùng

➤ Cùng chung quan điểm phát triển bền vững

- Về khía cạnh môi trường (tăng 146 % giữa hai hợp đồng) : phòng ngừa những rủi ro tự nhiên và công nghệ, những tác hại và tình trạng ô nhiễm, quản lý năng lượng, cấp nước và gìn giữ các môi trường tự nhiên
- Nông nghiệp và ngư nghiệp : khuyến khích nền sản xuất có chất lượng cao, bảo vệ môi trường và đạt giá trị gia tăng cao hơn

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

1 – phương diện vùng

- **Các hợp đồng chú trọng nhiều hơn tới những yếu tố phi vật chất và “chất xám”**
 - Vì một nền kinh tế tri thức, phát triển giáo dục đại học và nghiên cứu khoa học (tăng 41 %) : đổi mới cơ sở vật chất của các trường đại học, chuyển giao và đổi mới công nghệ phục vụ cho quá trình phát triển của địa phương
 - Văn hoá (đề cao các di sản văn hoá, lịch sử và nghệ thuật của các vùng)
 - Các công nghệ thông tin và viễn thông (mở rộng khả năng tiếp cận với mạng thông tin tốc độ cao cho các cá nhân, doanh nghiệp, trường học, công sở...)

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

1 – phương diện vùng

➤ Tạo đà phát triển năng động cho kinh tế trong vùng và tạo công ăn việc làm

- Nâng cao cơ hội có việc làm của thanh niên
- Đấu tranh chống mọi biểu hiện đào thải những thanh niên chưa có việc làm
- Hỗ trợ phát triển hoạt động (đặc biệt tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ)
- Thực hiện chương trình lớn hiện đại hoá hạ tầng du lịch (những năm 1960)
- Cơ cấu lại và chuyển đổi các cơ sở công nghiệp trước đây phục vụ cho mục đích quốc phòng

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

2 – phương diện lãnh thổ

- Về phương diện phát triển nội vùng, đây là một sự đổi mới lớn lao của hợp đồng 2000 / 2006
- Cho phép một số khu vực trong các dự án được ký kết một hợp đồng đặc biệt với Nhà nước và với Vùng trong khuôn khổ của hợp đồng chính
- Mục đích : hỗ trợ sự năng động trong điều chỉnh cơ cấu lãnh thổ

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

2 – phương diện lãnh thổ

➤ những khu vực kêu gọi ký kết hợp đồng

- các vùng đất : lãnh thổ có đặc điểm gắn kết về mặt địa lý, văn hoá, kinh tế - xã hội nhằm xây dựng một dự án tổng thể phát triển bền vững (EPCI)
- các công viên tự nhiên của vùng : được thành lập cách đây 30 năm để bảo tồn những khu vực có di sản thiên nhiên và văn hoá phong phú nhưng dễ bị xâm hại
- các khu đô thị : hợp đồng quy hoạch khu đô thị nhằm vào những khu đô thị có trên 50 000 dân và có thời hạn 15 năm
- les réseaux de villes : associations pour des stratégies communes (coopération universitaire, tourisme, captation d'investissements ộtrangers...)

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

2 – phương diện lãnh thổ

➤ các hình thức cam kết theo hợp đồng

- ký kết một hợp đồng sau khi xây dựng một dự án hoặc một thoả thuận phát triển
- cơ quan quản lý khu vực quy hoạch mới thương lượng với Nhà nước, với vùng và tỉnh một chương trình hỗ trợ tài chính cho các hoạt động mà cơ quan đó mong muốn thực hiện

➤ tài chính

- vấn đề quy hoạch lãnh thổ phải dùng đến ít nhất 25 % tổng vốn của Nhà nước trong các hợp đồng triển khai QH
- chính sách đô thị là một trong những chính sách liên quan đến quy hoạch lãnh thổ nhiều nhất (ngân sách tăng gấp đôi so với hợp đồng triển khai QH giai đoạn 1994/99)

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

3 – phương diện liên vùng

- **các thoả thuận liên vùng quy hoạch theo phân khu**
 - các chính sách môi trường liên quan đến các phân khu (rừng, đất nông nghiệp, khu du lịch, phòng ngừa thiên tai)
- **những chương trình sau khai thác mỏ**
 - khôi phục đời sống kinh tế, xã hội và môi trường tại những vùng mỏ đã chấm dứt khai thác
- **những chương trình dành cho các khu vực đặc biệt**
 - nâng cao giá trị của các di sản thiên nhiên, lịch sử hoặc cảnh quan hay những khu vực cần bảo vệ (Loire, Mont-Saint-Michel)

Những điểm chính trong hợp đồng 2000 / 2006

3 – phương diện liên vùng

➤ những hình thức hợp tác cấp vùng khác

- hợp tác giữa các vùng lân cận trong những hoạt động cụ thể
- thoả thuận liên vùng trong lưu vực Paris được ký kết năm 1994 giữa Nhà nước, Vùng Ile-de-France và 7 vùng lân cận: trong khuôn khổ của các hợp đồng triển khai QH của mỗi vùng (thiết lập mạng lưới các trung tâm nghiên cứu, cùng phối hợp đầu tư vào những chương trình hạ tầng lớn, cùng xử lý vấn đề ngập lụt, xử lý tình trạng đô thị hoá dàn trải và tràn lan ở các vùng ven Ile-de-France...)

Các hợp đồng triển khai quy hoạch giữa Nhà nước và Vùng

Kết luận

- các hợp đồng triển khai QH đã liên kết được mọi tác nhân, nhất là các cấp chính quyền địa phương (tỉnh, hội đồng liên xã, các khu đô thị lớn)
- một phương hướng chiến lược trong 7 năm đảm bảo một sự minh bạch không thể thiếu trong các chính sách chung đối với mọi tác nhân của cả nhà nước và tư nhân
- những nguồn tài chính của các hợp đồng triển khai QH đảm bảo cho những định hướng trung hạn đối với mọi ngành nghề trong nền kinh tế

Các hợp đồng triển khai quy hoạch giữa Nhà nước và Vùng

- các hợp đồng triển khai QH góp phần vào sự phát triển cân bằng của các vùng và đảm bảo sự gắn kết về mặt xã hội cao hơn
- các hợp đồng này cũng tạo sự gắn kết giữa các quy hoạch cấp quốc gia và cấp vùng
- rất nhiều nước trên thế giới quan tâm tới hình thức cam kết theo hợp đồng đang được áp dụng tại Pháp

Tháng 10 / 2003

Biên soạn : Bruno LOUIS

Thực hiện : Jean-Paul LEDUR